



MỤC LỤC

Khách đến bất ngờ	9
Lớn lên	16
Đi tàu tòa	23
Cuối đường ray	37
Trại đường sắt	47
Đàn ngựa nhỏ	55
Về Miền Tây	67
Hồ Bạc	83
Bon trộm ngựa	93
Buổi chiều tuyệt vời	103
Ngày lãnh lương	123
Đôi cánh trên hồ Bạc	138
Giải tán trại	145
Ở nhà toán nhân viên đo đất	157
Người cuối cùng ra đi	167
Những ngày mùa đông	177

Sói hồ Bạc	183
Ba tìm được khu đất	190
Ngày trước lễ Giáng Sinh	197
Đêm trước lễ Giáng Sinh	206
Giáng Sinh vui vẻ	213
Những ngày mùa đông hạnh phúc	229
Theo lối hành hương	242
Dòng thác người mùa xuân	254
Ba đánh cược	263
Con sốt xây cất	271
Sóng trong thị trấn	279
Dọn nhà	291
Căn chòi trong khu đất	299
Nơi hoa phi yến nở	311
Bầy muỗi	318
Bóng chiều buông	320

PHÀ HỆ GIA ĐÌNH ~2~

MARTHA (1782-1862)

Lewis Tucker

Lewis (b. 1802) Lydia (b. 1807)

CHARLOTTE (1809-1884)

Mary (b. 1807)

Henry Quiner (1807-1844)

Joseph (1834-1862) Henry (1835-1882)

Martha (1837-1927)

CAROLINE (1839-1924)

Eliza (1842-1931)

Charles Ingalls (1836-1902)

Thomas (1844-1903)

Grace (1877-1941)

Almanzo Wilder (1857-1949)

ROSE (1886-1968)

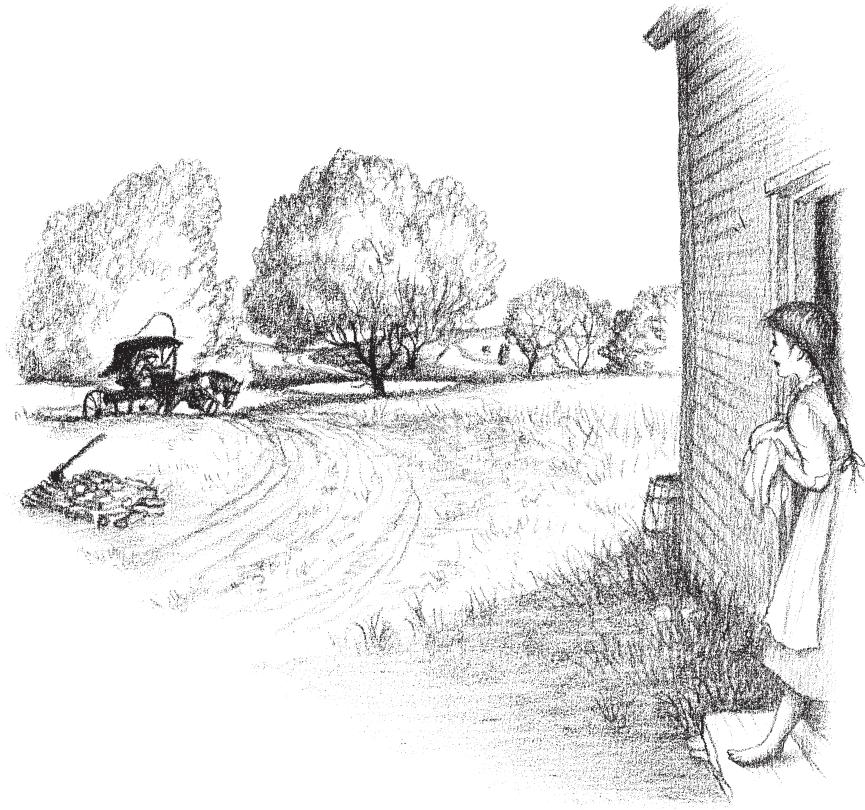
MARY (1865-1928)

LAURA (1867-1957)

Caroline (Carrie) (1870-1946)

Charles Frederick (1875-1876)

Grace (1877-1941)



Khách đến bất ngờ

Buổi sáng, Laura đang rửa bát đĩa thì Jack già nua nầm phơi nắng ngoài bậc cửa bỗng gầm gù báo có người đến. Cô bé nhìn ra và trông thấy một cỗ xe độc mã đang băng qua rạch Mận cạn đầy sỏi.

“Má ơi,” cô bé nói, “có một bà lạ mặt đang đến.”

Má thở dài. Má thấy ngượng vì nhà cửa bè bộn, Laura cũng thế. Nhưng má còn yêu, Laura thì quá mệt mỏi, vả lại hai má con đều đang buồn rười rượi nên chẳng để ý mấy chuyện nhà cửa.

Mary, Carrie, em bé Grace⁽¹⁾ và má đều đang bị sốt ban đỏ. Gia đình Nelson ở bên kia con rạch cũng bị sốt nên chẳng ai đến giúp ba với Laura được. Hằng ngày, bác

(1) Theo phả hệ gia đình Laura, bà Caroline sinh bé Grace vào năm 1877, trước đó, năm 1875, bà Caroline đã sinh một bé trai – Charles Frederick, nhưng đã mất vào năm 1876.

sĩ ghé qua nhà; ba chẳng biết xoay sở tiền thuốc men thế nào. Điều tệ hại nhất là cơn sốt đã chạy lên mắt, khiến Mary bị lòa.

Mary đã gượng dậy được, ngồi quần chăn bông trong ghế chao cũ kĩ bằng gỗ bồ đào của má. Suốt một thời gian dài, tuần nọ nối tiếp tuần kia, cô bé chỉ có thể nhìn thấy lờ mờ, và mỗi ngày mắt lại yếu hơn, nhưng Mary chẳng hề khóc một tiếng. Böyle giờ dù chẳng còn thấy gì, kể cả tia sáng mạnh nhất, cô vẫn một mực dũng cảm chịu đựng.

Mái tóc vàng kim của Mary đã không còn. Ba phải cạo sạch nó lúc cô lâm bệnh, giờ đầu cô trọc lốc như đầu con trai. Đôi mắt xanh lơ vẫn đẹp đẽ dù không còn nhìn thấy gì nữa. Mary chẳng thể nói bằng mắt với Laura những điều thầm kín.

“Buổi sáng ai đến nhà giờ này nhỉ?” Mary thắc mắc, hướng về phía âm thanh phát ra từ cỗ xe độc mã.

“Một bà lạ mặt đội mũ nâu, trên cỗ xe độc mã có con ngựa hồng.” Laura đáp. Ba nói cô bé là đôi mắt nhìn giúp Mary.

“Con xem còn chút gì ăn chiều không?” Má hỏi. Ý má muốn nói đến bữa ăn cho khách, nếu người đàn bà nán lại đến giờ ăn chiều.

Nhà vẫn còn bánh mì, mật mía và khoai tây.

Nhưng chỉ còn chừng đó thôi. Giờ vẫn đang mùa xuân nên chưa có rau quả ngoài vườn; con bò thì kiệt sữa, bầy gà mái vẫn chưa đẻ đợt trứng đầu hè. Ngoài rạch Mặn chỉ còn ít cá bé teo. Ngay cả bầy thỏ đuôi xù nhỏ xíu cũng đã bị săn bắn đến độ trở nên khan hiếm.

Ba không thích những xú già nua, xơ xác đến kiệt cả con mồi. Ba muốn về miền Tây. Suốt hai năm nay, ba đã muốn dọn về đó kiểm một khu đất xây nhà, trồng trọt nhưng má không muốn rời bỏ nơi này. Vả lại nhà đã hết tiền. Ba chỉ gặt được hai vụ lúa mì èo uột sau đợt bầy cào cào kéo tới, khó khăn lắm mới không phải vay mượn, giờ còn lo thêm khoản chi phí thuốc men nữa.

Laura đáp lời má chắc nịch, “Còn đủ cho mình ăn thì cũng đủ cho người khác!”

Xe ngừng lại, người đàn bà lạ mặt vẫn ngồi trên xe, nhìn má và Laura đang chờ ở ngưỡng cửa. Một phụ nữ xinh đẹp, lịch lâm trong trang phục in hoa màu nâu, đội mũ che nắng. Laura thấy ngượng với đôi chân trần, bộ áo đầm lôi thôi, và hai búm tóc bù xù của mình. Má chậm rãi nói, “Docia⁽¹⁾, là em đây à!”

“Không biết chị còn nhớ em không,” người phụ nữ đáp lời, “có biết bao thay đổi từ khi anh chị rời Wisconsin.”

(1) Trong tập truyện này, họ hàng bên nội của Laura như cô Docia, cô Ruby, chú Goerge, bác Henry, cậu bé Charley^{*} được nhắc đến, để rõ hơn, xin đọc tập 1- Giữa Đại Ngàn. (BT)

Người phụ nữ ấy đúng là cô Docia xinh đẹp, người diện chiếc áo đầm viền những hàng cúc tưa mây trái mâm xôi trong đêm dạ vũ vào mùa gom đường tại nhà ông bà nội trong Đại Ngàn Wisconsin.

Giờ cô đã lấy chồng. Cô lấy một người góa vợ có hai con riêng. Chồng cô là nhà thầu xây lắp tuyến đường tàu hỏa mới ở miền Tây. Cô Docia đang tự mình đánh xe từ Wisconsin đến khu trại đường sắt ở vùng Dakota.

Cô ghé xem ba có muốn đi cùng cô không. Chú Hi, chồng cô, đang cần người giúp việc thu kho, kế toán, chấm công, mà ba thích hợp với những việc đó.

“Tiền lương là năm mươi đô la một tháng đó anh Charles.” Cô nói.

Đôi má gày gò của ba như căng hơn, đôi mắt xanh lơ ánh lên. Ba chậm rãi nói, “Xem chừng anh có thể kiểm kha khá trong lúc tìm một khu đất cho nhà mình đó Caroline.”

Má vẫn không muốn dọn về miền Tây. Má nhìn quanh bếp, nhìn Carrie, Laura đang đứng đó, ôm bé Grace.

“Charles, em không biết tính sao,” má nói. “Năm mươi đô la một tháng quả là trời cho nhưng chúng ta đã định cư ở đây, mình còn nông trại nữa.”

“Caroline, nghe anh nói đây,” ba lí luận. “Mình có thể sở hữu một trăm sáu mươi mẫu đất ở miền Tây, chỉ

cần mình chịu sống ở đó, đất ở đó cũng tốt, thậm chí còn tốt hơn cả đất ở chỗ này. Nếu chính phủ vẫn cấp cho mình đất như ở khu đất người Da Đỏ mà họ đã xua mình rời đi trước đây, thì anh nghĩ mình cũng nên nhận lấy chứ. Săn bắn ở miền Tây lại thoả thích, mình muốn mồi gì cũng có.”

Laura rất muốn đi, cô bé khó kiềm lòng không nói.

“Làm sao chúng ta đi được trong lúc này chứ?” Má hỏi. “Mary còn yêu lắm, không thể đi xa.”

“Vẫn biết vậy,” ba nói. “Đó là một vấn đề.” Rồi ba hỏi cô Docia, “Công việc không thể chờ thêm à?”

“Không,” cô Docia nói. “Không, anh Charles à. Anh Hi cần một phụ tá ngay lúc này. Anh phải nhận việc ngay, không xem như mất cơ hội.”

“Năm mươi đô la một tháng đó, Caroline,” ba nói. “Và thêm một khu đất nữa.”

Khoảnh khắc như dài dằng dặc trước lúc má nhở nhẹ đáp, “Được rồi, Charles, anh cứ làm điều gì anh tin là tốt nhất.”

“Anh sẽ nhận việc đó, Docia!” Ba đứng dậy, ấn chiếc mũ lên đầu. “Có chí thì nên. Giờ anh sang bên ông Nelson.”

Laura phấn chấn đến nỗi cô bé chẳng thể tiếp tục việc nhà choàng hoàng. Cô Docia vừa giúp Laura vừa kể chuyện về Wisconsin.

Em gái kế của ba, cô Ruby, cũng đã lập gia đình và có hai con trai cùng một bé gái thật xinh tên là Dolly Varden. Chú George đang làm thợ xe ở Mississippi. Gia đình bác Henry vẫn mạnh khỏe, anh Charley càng lớn càng ngoan hơn mong đợi của cả nhà, nhớ lại trước kia bác Henry nuông chiều cậu con hư hỏng ấy đến đường nào. Ông bà nội vẫn sống ở chốn cũ, trong ngôi nhà gỗ rộng lớn. Giờ họ đã đủ khả năng làm một ngôi nhà có khung nhưng ông nội vẫn khăng khăng rằng nhà làm bằng những thanh gỗ sồi rắn chắc, vững chãi tốt hơn mấy bức vách làm từ ván xe mỏng theo kiểu nhà khung.

Ngay cả Susan Mun cũng vẫn sống ở đó, cô mèo mà Laura và Mary đã để lại sau khi rời ngôi nhà nhỏ trong Đại Ngàn. Ngôi nhà nhỏ đã qua tay nhiều người, giờ là vựa chứa ngô nhưng không gì xua được cô mèo đi nơi khác. Cô mèo vẫn tiếp tục sống trong vựa ngô, ngày càng béo mập, mượt mà nhờ lũ chuột. Khắp cả vùng ấy, hầu như nhà nào cũng nuôi con của cô nàng. Chúng toàn là loại mèo săn chuột rất cừ, có tai to, đuôi dài giống hệt Susan Mun.

Bữa chiều đã sẵn sàng, ngôi nhà sạch sẽ ngăn ngắp khi ba trở về. Ba đã bán nông trại. Ông Nelson trả giá hai trăm đô la làm ba rát đỗi vui mừng. “Số tiền này đủ để trang trải nợ nần mà vẫn dư lại một ít,” ba nói. “Em thấy sao, Caroline?”